TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2020/HS-ST
Ngày: 11/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Na

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Hải

2. Ông Đỗ Đức Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Long - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở toà án nhân dân Thành phố Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2020/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2020/QĐXXST- HS ngày 31/7/2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 08 tháng 4 năm 1980 tại: thành phố C; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: không nghề; Trú tại: tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Con ông: Hoàng Kim P (đã chết); Con bà: Triệu Thị L (đã chết); Anh, chị, em ruột: là con thứ 07 trong gia đình có 08 chị em; Vợ, con: chưa có.

Tiền sự: không;

Tiền án: có 03 tiền án:

- Ngày 28/02/2014: Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 20/8/2015: Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 03/7/2018: Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Ngày 01/8/2003, Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Năm 2007: Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 08/5/2009:

Công an thị xã Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 07/8/2009: Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Ngày 20/10/2011: PC14 Công an tỉnh Cao Bằng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 13/12/2013: Công an thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1975

Trú tại: Tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị Q

Trú tại: Tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Người làm chứng:

1. Bà Bùi Thị T

Trú tại: Tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

2. Bà Nguyễn Thị N

Trú tại: Tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

3. Bà Hoàng Thị Q

Trú tại: Tổ T, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

(Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09h50' ngày 05/4/2020, Công an phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng tiếp nhận đơn trình báo của bà Nguyễn Thị H (sinh ngày 10/12/1975; Trú tại: số nhà 08H, tổ T, phường S, thành phố C) về việc khoảng 09h00' ngày 05/4/2020, bà H đến nhà chị gái cách nhà khoảng 100 mét chơi, khi đi không khóa cửa nhà. Đến khoảng 09h30' bà H quay về nhà thì phát hiện tiền để trong túi xách màu đen đặt trên ghế trong buồng ngủ bị mất trộm, qua hỏi thăm những người hàng xóm xung quanh là bà Bùi Thị T (sinh ngày 25/12/1940) nhà ở đối diện nhà bà H và bà Nguyễn Thị N (sinh ngày 24/4/1968) nhà ở cạnh nhà bà H thì cả bà T và bà N đều xác nhận trong khoảng thời gian bà H không ở nhà, chỉ có Hoàng Văn H (sinh ngày 08/4/1980; trú tại: tổ T, phường S, thành phố C) là người duy nhất đến nhà bà H nên bà H đã tới trình báo tại Công an phường Sông Hiến. Công an phường Sông Hiến đã triệu tập Hoàng Văn H để lấy lời khai. Tại cơ quan Công an phường Sông Hiến, H thừa nhận đã được lấy trộm tiền của bà H nên Công an phường Sông Hiến đã chuyển toàn bộ hồ sơ tới cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 09h00' ngày 05/4/2020, bà Nguyễn Thị H ra khỏi nhà, không khóa cửa và không có người trông coi. Khoảng 09h20',

bị cáo Hoàng Văn H đi xe đạp đến nhà bà Nguyễn Thị H và gọi với mục đích để xin tiền nhưng không có ai trả lời. Bị cáo nhìn vào trong nhà thấy 01 chiếc túi xách màu đen đặt trên ghế kê sát giường ngủ và trong nhà không có người nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo vào nhà mở túi xách ra thấy có tiền nên H đã lấy toàn bộ số tiền trong túi rồi đạp xe đến khu vực bến xe khách cũ tại phường S để tìm mua ma túy sử dụng, đi đến cầu S, bị cáo dừng lại đếm tiền thấy có 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo đến khu vực đầu cầu N tại tổ H, phường S, thành phố C, nhờ một người đàn ông lạ mặt, không quen biết tại đó mua hộ 01 gói heroine với giá 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) để sử dụng cho bản thân. Những ngày sau đó, do sợ bị phát hiện nên bị cáo đi lang thang quanh khu vực thành phố Cao Bằng. Ngày 07/4/2020 sau khi tiêu hết số tiền trộm cắp được bị cáo quay về nhà thì được em gái là Hoàng Thị Q (sinh ngày 10/11/1982; trú tại: tổ T, phường S, thành phố C) thông báo có bà H tới tìm thì bị cáo đã thừa nhận với Q có được trộm cắp tiền tại nhà bà H.

Hành vi của Hoàng Văn H đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội trộm cắp tài sản khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 82/CT-VKSTPCB ngày 22/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo cũng khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, bị cáo trộm cắp tài sản để có tiền mua ma túy về sử dụng.

Các vấn đề khác của vụ án:

Người bị hại Nguyễn Thị H ban đầu cho rằng trong túi xách của người bị hại có khoảng 2.000.000 đồng nhưng không nhớ những tờ tiền mệnh giá bao nhiêu, qua quá trình điều tra, bà H nhất trí với số tiền bị cáo Hoàng Văn H đã trộm cắp là 1.500.000 đồng. Số tiền này được em gái của bị cáo là bà Hoàng Thị Q trả lại cho bà H, bà không có yêu cầu gì bổ sung và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị Q là em gái của bị cáo, bà tự nguyện trả lại số tiền 1.500.000 đồng cho bà H và không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền trên và đề nghị xét xử vắng mặt.

Vật chứng chuyển theo vụ án: Không có.

Xác nhận các vật chứng này đang được tạm giữ tại kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/8/2020.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn H như đã nêu trong bản cáo trạng. Đồng thời, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H mức án từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Không đặt ra vấn đề trách nhiệm bồi thường dân sự do người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tội danh và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: Bị cáo Hoàng Văn H đã có hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của người bị hại, trộm cắp số tiền 1.500.000 đồng trong túi xách của bà Nguyễn Thị H.

Về mặt chủ quan: Trong vụ án này, bị cáo Hoàng Văn H có lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích của bị cáo là mong muốn chiếm đoạt được tài sản của người khác, bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng và tiêu xài cá nhân. Thực tế bị cáo đã tiêu hết số tiền trộm cắp được.

Về mặt khách thể: Hành vi chiếm đoạt của bị cáo đã xâm phạm đến quan hệ sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định Bộ luật hình sự, bị cáo Hoàng Văn H đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo Hoàng Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Trong vụ án này, tuy số tiền bị cáo trộm cắp chưa đủ 2.000.000 đồng, nhưng do bị cáo có tiền án về tội trộm cắp chưa được xóa án tích nên bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo Hoàng Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

..."

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhiều tiền án chưa được xóa án tích, nhân thân xấu, đã nhiều lần được cải tạo giáo dục nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, em gái bị cáo đã bồi thường cho người bị hại thay bị cáo số tiền bị cáo trộm cắp được nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo do tiền án chưa được xóa án tích đã sử dụng là tình tiết định tội với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng"*. Vì vậy, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo cũng nhận thức rõ hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội; Hành vi đó gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương và làm gia tăng tình hình tội phạm trên địa bàn thành phố Cao Bằng, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất mức độ của hành vi, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy mức án Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo là phù hợp, cần được chấp nhận. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo sớm trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra do người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

[5]. Xử lý vật chứng: Không có, không đặt ra vấn đề xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Hphải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo đi trại thụ hình.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người bị hại được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về phần liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Na